

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp**  
**giảng viên cao cấp (hạng I)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;*

*Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục đại học; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 28/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 06/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 164/TTr-SNV ngày 04/3/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I) đối với 05 ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

Thời điểm hưởng lương mới và thời gian xét nâng bậc lương lần sau được tính kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong Danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đầu Thanh Tùng**

**DANH SÁCH**  
**PHÓ GIÁO SƯ ĐƯỢC BỔ NHIỆM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIẢNG VIÊN CAO CẤP (HẠNG I)**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, chức danh	Trình độ hiện nay	Mã số chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng				Mã số chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương được bổ nhiệm				
					Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng	Thời gian tính để nâng bậc lương lần sau
1	Nguyễn Thị Loan	1983	Giảng viên, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh	PGS.TS	V.07.01.02	2	4,74	01/12/2023	V.07.01.01	1	6,20	3/2024	3/2024
2	Phạm Thị Bích Thu	1987	Giảng viên, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh	PGS.TS	V.07.01.02	1	4,40	01/8/2023	V.07.01.01	1	6,20	3/2024	3/2024
3	Lê Thị Thu Hà	1971	Giảng viên, Khoa Tâm lý Giáo dục	PGS.TS	V.07.01.02	5	5,76	01/3/2022	V.07.01.01	1	6,20	3/2024	3/2024
4	Lê Văn Trọng	1985	Giảng viên, Khoa Nông - Lâm - Ngư nghiệp	PGS.TS	V.07.01.02	1	4,40	01/8/2023	V.07.01.01	1	6,20	3/2024	3/2024
5	Nguyễn Văn Lương	1984	Giảng viên, Khoa Khoa học Tự nhiên	PGS.TS	V.07.01.03	6	3,99	01/10/2023	V.07.01.01	1	6,20	3/2024	3/2024

Danh sách này có 5 người./.